TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2026/QĐST - HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 19 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2025/TLST – HNGĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1977
Số CCCD: 038177002593, cấp ngày 19/8/2021
* Bị đơn*:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1972
Số CCCD: 0038072003144, cấp ngày 29/4/2021
Đều có địa chỉ: Thôn Q, xã A, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào điều 212, 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1997 và Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1999. Nay các con đều đã trưởng thành và phát triển bình thường.

- Về tài sản và công nợ: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí*:* Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chị L chịu toàn bộ án phí, cả phần của anh T. Tổng = 150.000đ, được trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng án phí là 5.300.000đ theo biên lai số 0004253, ngày

22/12/2025 và nhận lại 5.150.000đ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – Thanh Hóa.

Chị L có đơn xin rút yêu cầu về phần tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản trước khi Tòa án tiến hành mở phiên họp công khai tài liệu chứng cứ do đó chị L không phải chịu án phí về phần tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án tỉnh;
- VKS Khu vực 3 – Thanh Hóa;
- Thi hành án tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã An Nông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lan